

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 07 - 03- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Sông Hương.

Ông Triệu Hữu Phẫu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 03 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1986, tại huyện V, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C, sinh năm: 1957 và bà Ma Thị S, sinh năm: 1960; có vợ là Lò Thị Y, sinh năm: 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giam Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

1, Anh Vương Văn H, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Thôn 1, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai.

2, Anh Lương Văn P, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Thôn 1, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 30 ngày 26/12/2017, tổ công tác Công an huyện Văn Bàn, đang tuần tra kiểm soát tại xã M thì nhận được tin báo của nhân dân tại nhà Hoàng Văn T - sinh năm 1986 ở thôn 2, xã M, huyện V có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác công an huyện Văn Bàn đã triển khai lực lượng đến nơi phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn T đang bán trái phép chất ma túy cho Vương Văn H - sinh năm 1992 trú tại xã M, huyện V. Thu giữ trên tay phải của H 01 gói ma túy gói bằng giấy trắng, có dòng kẻ, H khai là ma túy mua của T. Hoàng Văn T tự giác giao nộp 100.000^d và khai là tiền vừa bán ma túy cho H mà có. Công an đã lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Hoàng Văn T nhưng không phát hiện và thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 29/GĐMT ngày 29/12/2017; của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai Kết luận: 0,06 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vương Văn H 26/12/2017 gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn T khai nhận: Chiều ngày 26/12/2017 T gặp và mua của người đàn ông không quen biết ở đường gần nhà T được 01 gói ma túy giá 100.000^d; sau khi mua được ma túy T đã chia tách ra một ít ma túy để sử dụng, phần còn lại đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày đã bán cho H 01 gói giá 100.000^d thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra Vương Văn H khai nhận: Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 26/12/2017 H đến nhà gặp T và hỏi “ *Anh còn hàng không bán cho em một con*”, T trả lời là “*Có*”, H đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 100.000^d, T cầm lấy tiền và lấy từ trong người ra đưa cho H 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa ma túy. Thì bị Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 05/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt Hoàng Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 26/12/2017 T đã mua của người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy giá 100.000đ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy T đã chia tách ra một ít ma túy để sử dụng, phần còn lại đã bán cho H 01 gói giá 100.000^d thì bị bắt quả tang.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy. Bản thân Hoàng Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức được nhà nước cấm tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì hám lời ngày 26/12/2017, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 0,06 gam Heroine. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Ông nội của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến, nên cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo. Nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông mà T khai đã bán ma túy cho T quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Vương Văn H là người nghiện chất ma túy, ngày 26/12/2017 đã mua 0,06 gam Hêrôin của T để sử dụng. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Gồm 0,06 gam Hêrôin Cơ quan giám định đã lưu mẫu không hoàn lại, nên không đề cập xử lý; Số tiền 100.000^d là tiền bán ma túy mà có, cần tịch thu để sung vào công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26 tháng 12 năm 2017.

Về tang vật: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu số tiền 100.000^d (*Một trăm nghìn đồng*) của bị cáo Hoàng Văn T để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xét xử công khai sơ thẩm, kết thúc hồi 10 giờ 05 phút cùng ngày.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh LC(1);
- VKSND(2);
- Công an Văn Bàn(2);
- Bị cáo (1);
- T.H.A HS; T.H.A DS (2);
- Trại giam LC(1);
- STP LC (1);
- UBND xã M(1);
- Lưu HS, TP, LĐ (4).

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Văn Nghĩa